TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 02/2020/QĐST- KDTM	*Bắc Ninh, ngày 28 tháng 02 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 12/2020/TLST- KDTM ngày 15 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: 130 Phan Đăng L, phường 3, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Quang T – Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á, chi nhánh B.

Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thanh H – Nhân viên Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh B (Văn bản uỷ quyền ngày 08/01/2020).

Bị đơn: Doanh nghiệp tư nhân Thanh H.

Địa chỉ: Khu Dương Ổ, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H- Chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985.

Cùng HKTT: Khu Dương Ổ, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Doanh nghiệp tư nhân Thanh H phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ khoản tiền vay theo 03 Hợp đồng vay vốn số H0440/1 ngày 03/10/2014; số H0441/1 ngày 07/10/2014; số H0445/1 ngày 30/10/2014 ngày 09/12/2015. Cụ thể:

Tổng số dư nợ gốc của 03 hợp đồng vay vốn tính đến ngày 20/02/2020 là 900.500.000 đồng (Trong đó nợ gốc của: hợp đồng vay số H0440/1 ngày 03/10/2014 là 410.500.000 đồng; hợp đồng vay số H0441/1 ngày 07/10/2014 là 475.000.000 đồng; hợp đồng vay số H0445/1 ngày 30/10/2014 là 15.000.000 đồng).

Tổng nợ lãi quá hạn là 1.100.913.733 đồng (Trong đó Lãi quá hạn của: hợp đồng vay số H0440/1 ngày 03/10/2014 là 349.280.396 đồng; hợp đồng vay số H0441/1 ngày 07/10/2014 là 439.719.271 đồng; hợp đồng vay số H0445/1 ngày 30/10/2014 là 221.914.066 đồng).

Tổng cộng nợ gốc và lãi tính đến ngày 20/02/2020 là 1.911.413.733 đồng (Bằng chữ: Một tỷ chín trăm mười một triệu, bốn trăm mười ba nghìn, bẩy trăm ba mươi ba đồng).

Doanh nghiệp tư nhân Thanh H tiếp tục phải nộp tiền lãi theo 03 Hợp đồng vay vốn số H0440/1 ngày 03/10/2014; Hợp đồng vay vốn số H0441/1 ngày 07/10/2014; Hợp đồng vay vốn số H0445/1 ngày 30/10/2014 kể từ ngày 21/02/2020 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp Doanh nghiệp tư nhân Thanh H không trả được nợ đề nghị xử lý tài sản bảo đảm theo 02 Hợp đồng thế chấp bất động sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 113/HĐTC ngày 03/5/2013 và 114/HĐTC ngày 03/5/2013. Tài sản thế chấp là: Thửa đất số 611, tờ bản đồ số 24, diện tích 150 m^2 và tài sản gắn liền với đất tại khu Dương Ổ, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đã được UBND thành phố bắc Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất , quyền sở hữu n hà và tài sản gắn liền với đất số AN 229087 cấp ngày 03/9/2008 mang tên ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H. Thửa đất số 610, tờ bản đồ số 24, diện tích 150 m^2 và tài sản gắn liền với đất tại khu Dương Ổ, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đã được UBND thành phố B cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số AN 229089 cấp ngày 03/9/2008 mang tên ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H, để đảm bảo việc thanh toán nợ.

- Chi phí tố tụng: Doanh nghiệp tư nhân Thanh H chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng. Xác nhận Ngân hàng đã nộp số tiền này nên Doanh nghiệp tư nhân Thanh H phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền 5.000.000 đồng.

- Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Doanh nghiệp tư nhân Thanh H chịu 34.671.200 đồng tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền 34.510.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2019/0000118 ngày 15/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
-VKSNDTP B;
- Chi cục THA DS Tp B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thanh Ngọc